

Bài 2.33 trang 48 Toán lớp 6 Tập 1 (Kết nối tri thức)

Chủ đề: [\[Giải toán 6 sách kết nối tri thức với cuộc sống\]](#) - Bài 11: Ước chung, ước chung lớn nhất.

Dưới đây Đọc tài liệu xin gợi ý trả lời Bài 2.33 trang 48 SGK Toán lớp 6 Tập 1 sách Kết nối tri thức với cuộc sống theo chuẩn chương trình mới của Bộ GD&ĐT:

Giải Bài 2.33 trang 48 Toán lớp 6 Tập 1 Kết nối tri thức

Câu hỏi: Cho hai số $a = 72$ và $b = 96$

- Phân tích a và b ra thừa số nguyên tố;
- Tìm ƯCLN(a, b), rồi tìm ƯC(a, b).

Giải

Cách 1: Ngắn gọn

a) $a = 72 = 2^3 \cdot 3^2$

$$b = 96 = 2^5 \cdot 3$$

b) Ta thấy 2 và 3 là các thừa số chung của 70 và 96. Số mũ nhỏ nhất của 2 là 3 và số mũ nhỏ nhất của 3 là 1 nên

$$\text{ƯCLN}(72; 96) = 2^3 \cdot 3 = 24$$

$$\text{ƯC}(a, b) = \text{Ư}(24) = \{1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 24\}.$$

Cách 2: Chi tiết

a) Phân tích a và b ra thừa số nguyên tố

Với $a = 72$, ta có:

$$\begin{array}{r|l} 72 & 2 \\ 36 & 2 \\ 18 & 2 \\ 9 & 3 \\ 3 & 3 \\ 1 & \end{array}$$

Do đó: $a = 72 = 2^3 \cdot 3^2$.

Với $b = 96$, ta có:

Bài 2.33 trang 48 Toán lớp 6 Tập 1 (Kết nối tri thức)

96		2
48		2
24		2
12		2
6		2
3		3
1		

Vậy $b = 96 = 2^5 \cdot 3$.

b) Ta thấy 2 và 3 là các thừa số chung của 70 và 96. Số mũ nhỏ nhất của 2 là 3 và số mũ nhỏ nhất của 3 là 1 nên

$$ƯCLN(72; 96) = 2^3 \cdot 3 = 24$$

$$ƯC(a, b) = Ư(24) = \{1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 24\}.$$

-/-

Vậy là trên đây Đọc tài liệu đã hướng dẫn các em hoàn thiện phần giải bài tập SGK Toán 6 Kết nối tri thức: Bài 2.33 trang 48 SGK Toán 6